

KHUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ THI ĐUA*Khối các Ban xây dựng Đảng và Văn phòng Quận ủy**(Kèm theo Công văn số 59 /HĐTĐ ngày 29 / M/2024 của Hội đồng TĐKT quận Long Biên)*

| TT | Nội dung tiêu chí | Điểm chuẩn | Đầu mối theo dõi, chấm điểm |
|-----------|--|------------|--|
| I | Kết quả thực hiện các nhiệm vụ chính trị | 600 | |
| 1 | Kết quả thực hiện các nhiệm vụ chính trị, các chỉ tiêu, kế hoạch do cấp có thẩm quyền giao. <i>(Căn cứ kế hoạch công tác hằng năm được cấp trên giao, phê duyệt, khối thi đua cụ thể hóa số lượng các chỉ tiêu, nhiệm vụ chủ yếu cấp trên giao và kế hoạch đề ra của đơn vị tương ứng với số điểm chấm)</i> | 300 | Các đơn vị ngành dọc cấp trên |
| 2 | Kết quả thực hiện các chương trình, đề án, nhiệm vụ trọng tâm, đột xuất phát sinh trong năm do cấp có thẩm quyền giao. | 200 | Các đơn vị ngành dọc cấp trên |
| - | Tham mưu cấp trên ban hành các đề án, chương trình, nghị quyết, chỉ thị, kế hoạch, các văn bản quy phạm pháp luật hoặc văn bản chỉ đạo, điều hành, định hướng về cơ chế, chính sách liên quan đến lĩnh vực phụ trách. <i>(Ghi rõ văn bản tham mưu; Khối thi đua cụ thể hóa số lượng các văn bản tham mưu tương ứng với số điểm chấm)</i> | 100 | |
| - | Hoàn thành nhiệm vụ đột xuất, phát sinh cấp có thẩm quyền giao trong năm. <i>(Ghi rõ văn bản giao nhiệm vụ và kết quả thực hiện; Khối thi đua cụ thể hóa số lượng các nhiệm vụ tương ứng với số điểm chấm)</i> | 100 | |
| 3 | Thực hiện cải cách hành chính, chuyển đổi số: có kế hoạch, chương trình công tác cụ thể, triển khai đầy đủ, kịp thời chỉ đạo của cấp có thẩm quyền và có triển khai ứng dụng các phần mềm trong quản lý chuyên môn, nghiệp vụ; đẩy mạnh sử dụng chữ ký số, hạn chế văn bản giấy. | 50 | Phòng Nội vụ; Văn phòng Quận ủy; Văn phòng HĐND&UBND |
| 4 | Đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội | 50 | Công an; Quân sự Quận |
| - | <i>Đảm bảo tuyệt đối an toàn, phòng chống cháy nổ trong cơ quan, đơn vị, tham gia đầy đủ công tác quân sự quốc phòng và dân quân tự vệ cơ quan, không có cán bộ, đảng viên vi phạm pháp luật.</i> | 50 | |
| - | <i>Để xảy ra cháy nổ trong cơ quan, đơn vị hoặc bị cơ quan quân sự nhắc nhở về công tác quốc phòng và dân quân tự vệ hoặc có cán bộ, đảng viên thuộc cơ quan vi phạm pháp luật.</i> | 0 | |
| II | Kết quả xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh | 250 | |
| 1 | Thực hiện tốt nhiệm vụ rà soát chức năng nhiệm vụ; sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan, đơn vị không để chồng chéo, trùng lặp; xây dựng đề án bố trí việc làm; thực hiện nghiêm túc kế hoạch luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền giao (nếu có); giữ vững đoàn kết nội bộ trong cơ quan. <i>(Khối thi đua cụ thể hóa nội dung và thang điểm của mục này)</i> | 50 | Ban Tổ chức |
| 2 | Kết quả đánh giá chất lượng tổ chức Đảng của đơn vị | 100 | Ban Tổ chức |
| | <i>Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ</i> | 100 | |

| TT | Nội dung tiêu chí | Điểm chuẩn | Đầu mối theo dõi, chấm điểm |
|------------|---|------------|------------------------------|
| | <i>Hoàn thành tốt nhiệm vụ</i> | 80 | |
| | <i>Hoàn thành nhiệm vụ</i> | 70 | |
| | <i>Không hoàn thành nhiệm vụ</i> | 0 | |
| 3 | Các tổ chức đoàn thể của đơn vị hoạt động hiệu quả | 20 | Các tổ chức Đoàn thể |
| 4 | Thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí | 40 | Thanh tra |
| 5 | Triển khai tốt việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở theo quy định | 40 | Ban Dân vận; Phòng Nội vụ |
| III | Kết quả thực hiện các nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng | 100 | Phòng Nội vụ |
| 1 | Xây dựng, ban hành hệ thống các chương trình, kế hoạch công tác thi đua, khen thưởng hằng năm | 30 | |
| - | Xây dựng các chương trình, kế hoạch (theo chỉ đạo của Quận và ngành dọc cấp trên hoặc có chương trình kế hoạch riêng của đơn vị) và ban hành quy chế, quy định về công tác thi đua, khen thưởng (nếu có). <i>(Khối thi đua cụ thể hóa số lượng các văn bản của từng đơn vị để đánh giá tương ứng số điểm chấm)</i> | 10 | |
| - | Ban hành văn bản hướng dẫn nghiệp vụ thi đua, khen thưởng (cho cơ sở). <i>(Khối thi đua cụ thể hóa số lượng các văn bản của từng đơn vị để đánh giá tương ứng số điểm chấm)</i> | 10 | |
| - | Công tác kiểm tra; giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo về thi đua, khen thưởng | 5 | |
| - | Tham gia tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác thi đua, khen thưởng đầy đủ, đúng thành phần | 5 | |
| 2 | Tổ chức phát động, sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua hằng năm (hội nghị hoặc văn bản phát động, triển khai thực hiện) <i>(Khối thi đua cụ thể hóa số lượng các văn bản của từng đơn vị để đánh giá tương ứng số điểm chấm)</i> | 30 | |
| - | Triển khai các phong trào thi đua do Quận, ngành dọc cấp trên phát động | 10 | |
| - | Triển khai các phong trào thi đua đặc thù của đơn vị | 10 | |
| - | Triển khai Cuộc thi viết về gương điển hình tiên tiến, người tốt việc tốt: + Có văn bản triển khai 1 điểm. + Có bài viết đạt giải trong Cuộc thi Viết về gương ĐHTT, NTVT do Quận phát động (giải nhất 4 điểm, nhì 3 điểm, ba 2 điểm, khuyến khích 1 điểm). | 5 | |
| - | Công tác tuyên truyền gương ĐHTT, NTVT (mỗi gương 2 điểm) | 5 | |
| 3 | Tổ chức tốt công tác khen thưởng thường xuyên, đột xuất đối với tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc | 30 | |
| - | Thực hiện tốt công tác biểu dương, khen thưởng theo thẩm quyền. | 15 | |
| - | Đề xuất cấp trên khen thưởng kịp thời, đảm bảo chất lượng (mỗi tập thể, cá nhân đề nghị được Quận khen thưởng 1 điểm, Thành phố khen thưởng 2 điểm) | 10 | |
| - | Hồ sơ trình khen thưởng các cấp đảm bảo đúng quy định. | 5 | |

| TT | Nội dung tiêu chí | Điểm chuẩn | Đầu mối theo dõi, chấm điểm |
|-----------|--|--------------|--|
| 4 | Thực hiện tốt chế độ thông tin báo cáo về công tác TĐKT hằng năm | 10 | |
| | Thực hiện chế độ thông tin báo cáo đảm bảo quy định. | 10 | |
| IV | Điểm thưởng | 50 | |
| 1 | Thưởng cho các đơn vị có kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị toàn diện, nổi bật so với năm trước và so với các đơn vị trong khối (<i>được Quận hoặc ngành dọc cấp trên ghi nhận</i>). | 12 | Các phòng, ban, đơn vị thuộc Quận |
| 2 | Thưởng cho các mô hình mới, cách làm mới có phạm vi ảnh hưởng ngoài cơ quan, đơn vị (<i>tổ chức các phong trào thi đua chuyên đề, đột xuất, mô hình có hiệu quả</i>). | 15 | Ban Tổ chức chủ trì phối hợp với các phòng, ban, đơn vị thuộc Quận |
| 3 | Thưởng cho đơn vị có tập thể, cá nhân được Nhà nước, Thành phố khen thưởng các hình thức, danh hiệu (<i>Huân chương Lao động, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen Thành ủy, Thành phố, Chiến sỹ thi đua Thành phố</i>) hoặc được lãnh đạo Trung ương, Thành phố gửi Thư khen trong năm. | 10 | Phòng Nội vụ |
| 4 | Thưởng cho đơn vị thực hiện tốt công tác phát hiện, bồi dưỡng hình tiên tiến; khen thưởng, tuyên truyền nhân rộng ĐHTT, NTVT (<i>có từ 05 bài viết tuyên truyền trên công TTĐT Quận hoặc trên các phương tiện truyền thông; hoặc đề nghị gương NTVT khen cấp Thành phố</i>). | 10 | Phòng Nội vụ |
| 5 | Thưởng cho đơn vị Cụm trưởng, Khối trưởng; Cụm phó, Khối phó có cách làm tốt, đổi mới, sáng tạo trong tổ chức hoạt động Cụm, Khối thi đua (<i>Cụm trưởng, Khối trưởng: 03 điểm; Cụm phó: 1,5 điểm</i>) | 3 | Phòng Nội vụ |
| V | Điểm trừ | 50 | Ban Tổ chức chủ trì phối hợp với các phòng, ban, đơn vị thuộc Quận |
| 1 | Trừ điểm các đơn vị thực hiện nhiệm vụ chậm, muộn | 15 | |
| 2 | Trừ điểm các đơn vị có cán bộ chủ chốt bị vi phạm kỷ luật từ khiển trách trở lên | 15 | |
| 3 | Trừ điểm các đơn vị chưa khắc phục tồn tại, hạn chế theo kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán | 15 | |
| 4 | Điểm trừ các cơ quan, đơn vị không thực hiện các hoạt động do khối thi đua tổ chức theo quy định | 5 | |
| | Tổng điểm nội dung I + II + III + IV | 1.000 | |